



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 8

Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 02/10/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T8.GK1.061

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Phân tích $5x^2 - 1445$ thành nhân tử.

- A. $(x - 17)(x + 17)$ B. $5(x - 289)(x + 289)$ C. $5(x - 17)^2$ D. $5(x - 17)(x + 17)$

Câu 2. Tam giác ABC có $AB = 260$ cm, $AC = 442$ cm, $BC = 546$ cm, diện tích 56784 cm². Phân giác AD cắt BC tại D . Tính BD .

- A. $\frac{3094}{9}$ cm B. 273 cm C. $\frac{1820}{9}$ cm D. $\frac{5460}{17}$ cm

Câu 3. Tứ giác lồi $ABCD$ có $\hat{A} = 55^\circ$, $\hat{B} = 103^\circ$, và $\hat{D} - \hat{C} = 112^\circ$. Tính $\hat{C}$ theo độ.

- A. 45° B. 135° C. 157° D. 202°

Câu 4. Cho $P(x) = 4x^2 + 3x + 8$. Viết $P(x) = (x - 4)(Ax + B) + r$. Tìm hệ số B .

- A. 16 B. 19 C. 3 D. -13

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Cho $P = 45x^6y^3$ và $Q = 9x^2y^2$, với $x, y \neq 0$. Tìm bậc của đơn thức PQ .

Câu 6. Mảnh đất hình thang cân có hai đáy 18 m và 34 m, chiều cao 3 m. Kéo dài đáy lớn thêm 6 m, giữ nguyên đáy nhỏ và chiều cao. Tính diện tích ban đầu.

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Khai triển $(6x + 2)^3 = Ax^3 + Bx^2 + Cx + D$. Tìm A .

.....

.....

.....

Câu 8. Mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài $(6x + 10)$ m, chiều rộng $(2x + 5)$ m; $x > 0$. Khai triển diện tích thành $Ax^2 + Bx + C$. Tìm hệ số A .

.....

.....

.....